TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:82/2023/HNGĐ-ST Ngày: 31-8-2023 V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bốn;

Bà Hoàng Thị Lan.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Cao - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18 và 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 94/2023/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị Th, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm 7, xã B, huyện Gi, tỉnh Nam Định "có mặt"

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm 7, xã B, huyện Gi, tỉnh Nam Định"có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11-5-2023, bản tự khai, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phan Thị Th trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn N tự nguyện tìm hiểu đã được xã Bình Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 15-11-2012. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống được khoảng 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn do anh N mắc nghiện ma túy, nên thường xuyên vợ chồng xảy ra xô xát, anh N đánh đập chị. Nay chị xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn N.

Tại bản tự khai ngày 27-6-2023 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn N trình bày: Anh và chị Phan Thị Th tự nguyện

tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 15-11-2012 tại Ủy ban nhân dân xã B. Vợ chồng chung sống được khoảng 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh nghiện ma túy. Nay chị Th có đơn khởi kiện ly hôn anh, anh không nhất trí ly hôn vì anh thấy vợ chồng vẫn còn khả năng đoàn tụ.

Về con chung chị Th và anh N khai thống nhất: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Kiều Tr, sinh ngày 08-9-2013 và Nguyễn Tr, sinh ngày 17-8-2015, ly hôn chị Th nhận nuôi cả 02 con chung, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con; anh N nhận nuôi cháu Tr và hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 27-6-2023 cháu Nguyễn Thị Kiều Ch và cháu Nguyễn Tr đều có nguyện vọng được ở với mẹ.

Tại biên bản làm việc ngày 01-7-2023, đại diện chính quyền địa phương, cơ sở xã Bình Hoà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cung cấp: Chị Phan Thị Th và anh Nguyễn Văn N được Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2012 mâu thuẫn giữa chị Th và anh N là anh N nghiện ma túy; vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Kiều Tr, sinh ngày 08-9-2013 và Nguyễn Tr, sinh ngày 17-8-2015, vợ chồng không vướng mắc gì về kinh tế đối với địa phương. Nay chị Th có đơn ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn và nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị Phan Thị Th ly hôn anh Nguyễn Văn N. Về con chung: Giao chị Phan Thị Th nuôi 02 con chung là Nguyễn Thị Kiều Tr, sinh ngày 08-9-2013 và Nguyễn Tr, sinh ngày 17-8-2015. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Th về việc không yêu cầu anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự, đã được xem xét tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Th và anh Nguyễn Văn N tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 15-11-2012 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn do anh nam nghiện ma túy. Chị Th xin ly hôn, anh N không nhất trí ly hôn, nhưng anh N không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh N mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy, chấp nhận nguyện vọng của chị Th xin ly hôn anh N là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Th và anh N có 02 con chung là Nguyễn Thị Kiều Tr, sinh ngày 08-9-2013 và Nguyễn Tr, sinh ngày 17-8-2015; căn cứ vào nguyện vọng

của đương sự, của con và để đảm bảo ổn định cho việc học tập, sự phát triển tốt nhất của con chung nên giao cho chị Phan Thị Th nuôi cả hai con chung là Nguyễn Thị Kiều Tr, sinh ngày 08-9-2013 và Nguyễn Tr, sinh ngày 17-8-2015. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Thúy không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung. Nhưng anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phan Thị Th phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử ly hôn giữa chị Phan Thị Th và anh Nguyễn Văn N.

2. Về con chung: Giao chị Phan Thị Th trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Thị Kiều Tr, sinh ngày 08-9-2013 và Nguyễn Tr, sinh ngày 17-8-2015. Anh Nguyễn Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th nhưng anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3.Về án phí ly hôn: Chị Phan Thị Th phải nộp 300.000 đồng. Chị Th đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0000536 ngày 25-5-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nay chuyển thành án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phan Thị Th, anh Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Lâm